

Số: 2560 /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao quyền tự chủ tài chính đối với các đơn vị
sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh; Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 08/10/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các Văn bản số 1820/SGDDT-KHTC ngày 01/7/2022, số 2476/SGDDT-KHTC ngày 02/9/2022; Biên bản cuộc họp thẩm định phương án tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo ngày 14/6/2022 giữa Sở Tài chính và Sở Giáo dục và Đào tạo, Văn bản số 4733/STC-TCHCSN ngày 29/8/2022 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ tài chính đối với 37 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2022, như sau:

1. Đơn vị sự nghiệp công tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (đơn vị nhóm 3): 25 đơn vị.
2. Đơn vị sự nghiệp công do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4): 12 đơn vị.

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm của các đơn vị

Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, các đơn vị sự nghiệp công lập có tên tại Điều 1, Quyết định này có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định pháp luật hiện hành.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo và các quy định hiện hành; trong tháng 10/2022 xây dựng phương án tự chủ tài chính cho giai đoạn tiếp theo báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Kho bạc nhà nước; các đơn vị sự nghiệp công có tên tại Điều 1 và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. *mm*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - V0, V2, GD, TM;
 - Lưu: VT, TM5.
- 02b, QĐ08-07

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hạnh



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**GIACO QUYỀN TỰ CHỦ TÀI CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 2560 /QĐ-UBND ngày 03 /9/2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh)

STT	Đơn vị SNCL	Mức độ tự chủ năm 2022	Ghi chú
I. Đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên			
1	Trường THPT Hòn Gai	15%	
2	Trường THPT Ngô Quyền	20%	
3	Trường THPT Bãi Cháy	20%	
4	Trường THPT Trần Phú	15%	
5	Trường THPT Mông Dương	15%	
6	Trường THPT Uông Bí	15%	
7	Trường THPT Bạch Đằng	15%	
8	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	15%	
9	Trường THPT Cẩm Phả	15%	
10	Trường THPT Cửa Ông	15%	
11	Trường THPT Lê Quý Đôn	15%	
12	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	15%	
13	Trường THPT Hoàn Kiếm	15%	
14	Trường THPT Đông Triều	15%	
15	Trường THPT Lê Hồng Phong	15%	
16	Trường THPT Đông Thành	15%	
17	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	15%	
18	Trường THPT Hoàng Quốc Việt	15%	
19	Trường THPT Chuyên Hạ Long	10%	
20	Trường THPT Minh Hà	10%	
21	Trường THPT Quảng Hà	10%	
22	Trường THPT Lê Chân	10%	
23	Trường THPT Lý Thường Kiệt	10%	
24	Trường THPT Hải Đảo	10%	
25	Trung tâm HN&GDTX Tỉnh	30%	

STT	Đơn vị SNCL	Mức độ tự chủ năm 2022	Ghi chú
II. Đơn vị do ngân sách Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên			
1	Trường THCS&THPT Đường Hoa Cường		
2	Trường THPT Ba Chẽ		
3	Trường THPT Tiên Yên		
4	Trường THPT Đầm Hà		
5	Trường THCS&THPT Hoành Mô		
6	Trường THPT Bình Liêu		
7	Trường THCS&THPT Hải Đông		
8	Trường PTDT Nội trú Tiên Yên		
9	Trường THPT Cô Tô		
10	Trường THCS&THPT Quan Lạn		
11	Trường PTDT Nội trú Tĩnh		
12	Trường THCS&THPT Quảng La		